

Giải toán lớp 6 tập 1 - bài 46 trang 24 sách giáo khoa

Bài 46 :

a) Trong phép chia cho 2, số dư có thể bằng 0 hoặc bằng 1. Trong phép chia cho 3, cho 4, cho 5, số dư có thể bằng bao nhiêu?

b) Dạng tổng quát của số chia hết cho 2 là $2k$, dạng tổng quát của số chia hết cho 2 dư 1 là $2k + 1$ với k thuộc $\mathbb{N}$. Hãy viết dạng tổng quát của số chia hết cho 3, chia cho 3 dư 1, số chia cho 3 dư 2.

Đáp án:

a)

- Trong phép chia cho 3, số dư có thể bằng: 0, 1, 2
- Trong phép chia cho 4, số dư có thể bằng: 0, 1, 2, 3
- trong phép chia cho 5, số dư có thể bằng: 0, 1, 2, 3, 4

Giải thích chi tiết: Trong phép chia a cho b , số dư r phải thỏa mãn điều kiện $0 \leq r < b$. Nói cách khác, số dư luôn luôn lớn hơn hoặc bằng 0 và luôn nhỏ hơn Số chia.

b) Dạng tổng quát

của số chia hết cho 3 là $3k$

của số chia cho 3 dư 1 là $3k + 1$

của số chia cho 3 dư 2 là $3k + 2$

với điều kiện của k như trong đề bài.

(Giải thích chi tiết: Khi đọc đề bài phần b, các bạn có thể chưa hiểu $2k$ là gì?

$2k$, tức là $2.k$, là tích của 2 và một số bất kì. Số chia hết cho 2 có dạng là $2k$ hiểu nôm na là:

- số 2 chia hết cho 2 được thương số là 1 $\Rightarrow k = 1$
- số 4 chia hết cho 2 được thương số là 2 $\Rightarrow k = 2$

...

Hay nói cách khác số k ở đây là Thương số trong phép chia hết của một số cho 2.)